TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**
Số: 195/2017/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 03 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ thụ lý số: 238/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2017 giữa:

** Nguyên đơn:* Chị **Lê Thị L,** sinh năm: 1979.

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

** Bị đơn:* Anh **Nguyễn Trung V,** sinh năm 1983.

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự .
- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23/6/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị L và anh Nguyễn Trung V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về hôn nhân**:** Chị Lê Thị L và anh Nguyễn Trung V thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị Lê Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc và nuôi dưỡng Nguyễn Lê Bảo D, sinh ngày 21/01/2013 cho đến khi cháu D tròn 18 tuổi. Ghi nhận chị L không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi cháu D.

Việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được cản trở. Vì lợi ích của con một hoặc cả hai bên có quyền xin thay đổi việc nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị L và anh V khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên ghi nhận.

- Về án phí: Chị L tự nguyện chịu là 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Do chị L đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng nên được khấu trừ theo biên lai số 0010055 ngày 29/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Hoàn trả cho chị L số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.C;
- Chi cục THADS H.C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lê Thị Thúy Hằng